

Số: 100 /HD-SNV

Quảng Trị, ngày 08 tháng 02 năm 2021

HƯỚNG DẪN
Nghiệp vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV
và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân (Luật số: 85/QH13);

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG ngày 18/01/2021 của Hội đồng bầu cử Quốc gia hướng dẫn mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu và các mẫu văn bản sử dụng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 01/02/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Sở Nội vụ hướng dẫn một số vấn đề cụ thể về nghiệp vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

Phần 1

LẬP VÀ SỬ DỤNG CÁC BIỂU MẪU

1. Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XV (Mẫu số 19/HĐBC-QH) và danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (Mẫu số 24/HĐBC-HĐND):

Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh do Ủy ban bầu cử (UBBC) tỉnh in ấn và được chuyển đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, UBND huyện, thành phố, thị xã (gọi chung là cấp huyện), UBND xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) để chuyển cho các Tổ bầu cử.

Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện do Phòng Nội vụ tham mưu giúp UBND cấp huyện in ấn và chuyển cho Ban bầu cử đại biểu HĐND cùng cấp, UBND cấp xã để chuyển cho các Tổ bầu cử.

Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã do UBND cấp xã in ấn và chuyển cho các Tổ bầu cử. Trường hợp các xã, phường, thị trấn không tự in ấn được thì đề nghị UBND cấp huyện in ấn.

Sau khi nhận danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội,

danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh, cấp huyện, cấp xã, Tổ bầu cử thực hiện niêm yết ở khu vực bỏ phiếu chậm nhất là ngày **03/5/2021**.

Về địa điểm niêm yết: Mỗi khu vực bỏ phiếu niêm yết 2 đến 3 điểm, chọn những nơi công cộng, tập trung đông người dân để niêm yết.

Ngoài việc niêm yết tại những nơi theo quy định, các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn và Tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan hữu quan sử dụng Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND các cấp để thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện phát thanh, truyền thanh, truyền hình; tuyên truyền, thông tin tại các cuộc họp, hội nghị để cử tri và nhân dân biết, tìm hiểu.

2. Tiểu sử tóm tắt của người ứng cử đại biểu Quốc hội (Mẫu số 03/HĐBC-QH), tiểu sử tóm tắt của người ứng cử đại biểu HĐND các cấp (Mẫu số 08/HĐBC-HĐND):

- Tiểu sử tóm tắt của người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và tiểu sử tóm tắt của người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh do Ủy ban bầu cử tỉnh in ấn và được chuyển đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh để chuyển cho các Tổ bầu cử thực hiện niêm yết tại các khu vực bỏ phiếu cùng với danh sách những người ứng cử. Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố giúp Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND nhận tại Sở Nội vụ để chuyển cho UBND các xã, phường, thị trấn. UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tổ chức niêm yết tại UBND cấp xã và chuyển cho các Tổ bầu cử để niêm yết tại khu vực bỏ phiếu.

- Tiểu sử tóm tắt của người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện do UBND cấp huyện in trên giấy A4 và chuyển cho UBND cấp xã để chuyển cho các Ban bầu cử, Tổ bầu cử thực hiện niêm yết tại khu vực bỏ phiếu.

- Tiểu sử tóm tắt của người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã do UBND cấp xã in trên giấy A4 và chuyển cho Ủy ban bầu cử cấp xã để chuyển cho các Ban bầu cử, Tổ bầu cử thực hiện niêm yết tại khu vực bỏ phiếu.

Số lượng tiểu sử tóm tắt của người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND tỉnh cấp về Tổ bầu cử 6 bản/1 người ứng cử, UBND cấp xã 6 bản/1 người ứng cử, UBND cấp huyện 30 bản/1 người ứng cử.

Số lượng tiểu sử tóm tắt của người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã cấp về Tổ bầu cử 6 bản/1 người ứng cử, UBND cấp xã 6 bản/1 người ứng cử.

Ngoài việc dùng để niêm yết tại những nơi theo quy định, các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn và Tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan chức năng sử dụng Tiểu sử tóm tắt của người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp để thông tin, tuyên truyền trên phương tiện phát thanh, truyền thanh, truyền hình; phổ biến tại các cuộc họp, hội nghị ... để cử tri và nhân dân biết, tìm hiểu.

Thực hiện việc niêm yết chậm nhất là ngày **03/5/2021**.

3. Phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội: (Mẫu số 14/HĐBC-QH), Phiếu bầu cử đại biểu HĐND các cấp (Mẫu số 15, 16, 17/HĐBC-HĐND).

Phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV, Phiếu bầu cử đại biểu HĐND các cấp được in trên giấy theo mẫu hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia. Màu của Phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và phiếu bầu cử đại biểu HĐND ở mỗi cấp khác nhau.

- Phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV do Ủy ban bầu cử tỉnh in trên giấy nền màu hồng nhạt, chữ màu đen.

- Phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh do Ủy ban bầu cử tỉnh in trên giấy nền màu xanh nhạt, chữ màu đen.

- Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện do Ủy ban bầu cử cấp huyện in trên giấy nền màu xanh dương, chữ màu đen (Sở Nội vụ chuyển mẫu giấy cho Phòng Nội vụ).

- Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã do Ủy ban bầu cử cấp xã in trên giấy nền màu vàng, chữ màu đen (Sở Nội vụ chuyển mẫu giấy cho Phòng Nội vụ để chuyển cho các xã, phường, thị trấn).

Phiếu bầu cử phải ghi đầy đủ thông tin theo mẫu quy định. Phần ghi họ tên trong phiếu bầu phải thực hiện xếp tên theo thứ tự A, B, C... Họ tên mỗi người ứng cử ghi ở một dòng riêng. Đằng trước họ tên có từ “Ông” hoặc “Bà” tương ứng với từng người ứng cử.

Phiếu bầu cử phải được đóng dấu của Tổ bầu cử vào mặt trước ở *góc phía trên bên trái phiếu bầu cử* trước khi giao cho cử tri thực hiện quyền bầu cử.

4. Lập Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (mẫu số 34/HĐBC)

Trước khi mở hòm phiếu, Tổ bầu cử phải kiểm kê, lập biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 dưới sự chứng kiến của hai cử tri biết chữ, có uy tín trong nhân dân ở địa bàn và không phải là những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp ở khu vực bỏ phiếu đó.

Sau khi kiểm kê, Tổ bầu cử niêm phong toàn bộ số phiếu chưa sử dụng và số phiếu cử tri đổi do gạch hỏng theo từng loại phiếu bầu (phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, Phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã) gửi đến UBND cấp xã.

Biên bản này được lập thành 06 bản và gửi:

- + 01 bản gửi Ban bầu cử đại biểu Quốc hội.
- + 01 bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh.
- + 01 bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện.
- + 01 bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã.
- + 02 bản gửi Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực UBMTTQ cấp xã.

5. Kiểm phiếu, thống kê kết quả và lập biên bản kết quả kiểm phiếu (Mẫu thống kê kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Mẫu số 20/HĐBC-QH; Mẫu số 25/HĐBC-HĐND)

a) Kiểm phiếu:

Kiểm phiếu là khâu quan trọng nhất để xác định kết quả bầu cử và được tiến hành theo quy định tại các **Điều 73, 74, 75 và 76** của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; các **Điều 11 và 12** Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 11/01/2021 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Việc kiểm phiếu phải tiến hành theo các bước như sau:

Bước 1: Mở hòm phiếu: Sau khi lập biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và niêm phong số phiếu bầu không sử dụng, số phiếu bầu gạch hỏng theo điểm 4 hướng dẫn này, Tổ trưởng Tổ bầu cử mở hòm phiếu chính và hòm phiếu phụ (nếu có) để tiến hành kiểm phiếu. Trước khi mở hòm phiếu, mời hai cử tri là người biết chữ có uy tín trong nhân dân tại địa bàn và không phải là người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu HĐND các cấp tại khu vực bỏ phiếu đó chứng kiến việc mở hòm phiếu.

Bước 2: Phân loại phiếu bầu và kiểm kê phiếu bầu: Tổ bầu cử thực hiện phân loại phiếu bầu theo màu phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội (màu hồng nhạt), phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (màu xanh nhạt), phiếu bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân cấp huyện (màu xanh dương), phiếu bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân cấp xã (màu vàng); kiểm kê (đếm) tổng số phiếu trong hòm phiếu để xác định số phiếu thu vào và bàn giao các loại phiếu cho các nhóm đã được phân công của Tổ bầu cử để bắt đầu kiểm phiếu.

Lưu ý: Tổng số phiếu thu vào của từng loại phiếu bầu phải bằng hoặc ít hơn tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử mới tiến hành kiểm phiếu. Trường hợp tổng số phiếu thu vào của mỗi loại phiếu bầu nhiều hơn tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải kiểm tra lại; nếu kiểm tra lại vẫn cho kết quả tổng số phiếu thu vào của mỗi loại phiếu bầu nhiều hơn tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử lập tức niêm phong hòm phiếu và báo cáo ngay Ban bầu cử giải quyết. Trường hợp vượt quá thẩm quyền của Ban bầu cử thì phải kịp thời báo cáo Ủy ban bầu cử xem xét, quyết định.

Bước 3: Xác định phiếu không hợp lệ: Việc xác định phiếu không hợp lệ theo quy định tại Điều 74 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, cụ thể những phiếu sau đây là phiếu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định do Tổ bầu cử phát ra;
- Phiếu không có dấu của Tổ bầu cử;
- Phiếu để số người được bầu nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử;
- Phiếu gạch xóa hết tên những người ứng cử;
- Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách những người ứng cử hoặc phiếu có ghi thêm nội dung khác.

Trường hợp có phiếu bầu được cho là không hợp lệ thì Tổ trưởng Tổ bầu cử

đưa ra để toàn Tổ xem xét, quyết định. Tổ bầu cử không được gạch xóa hoặc sửa các tên ghi trên phiếu bầu.

Sau khi xác định số phiếu không hợp lệ, Tổ bầu cử phân loại thành phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ, kiểm tra số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ để ghi vào Biên bản kết quả kiểm phiếu.

Bước 4: Kiểm đếm số phiếu bầu cho từng người ứng cử:

Việc kiểm đếm số phiếu bầu cho từng người ứng cử chỉ thực hiện đối với những phiếu hợp lệ. Các phiếu bầu hợp lệ được phân ra từng loại: Phiếu bầu 1 đại biểu, phiếu bầu 2 đại biểu, phiếu bầu 3 đại biểu, phiếu bầu 4 đại biểu, phiếu bầu 5 đại biểu.

Tổ bầu cử kiểm phiếu theo từng loại phiếu bầu (Phiếu bầu 1 đại biểu, phiếu bầu 2 đại biểu, phiếu bầu 3 đại biểu, phiếu bầu 4 đại biểu, phiếu bầu 5 đại biểu) để làm căn cứ xác định số phiếu bầu cho từng người ứng cử.

Để việc kiểm phiếu được chính xác, Tổ bầu cử phân thành 4 nhóm: Nhóm kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, nhóm kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, nhóm kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, nhóm kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã. Mỗi nhóm phân công ít nhất 3 người kiểm phiếu, gồm: 01 người đọc, 01 người ghi, 01 người kiểm tra lại việc đọc và ghi. Tiến hành kiểm phiếu theo từng loại (Phiếu bầu 1 đại biểu, phiếu bầu 2 đại biểu, phiếu bầu 3 đại biểu, phiếu bầu 4 đại biểu, phiếu bầu 5 đại biểu) đối với các ứng cử viên.

Cách ghi số phiếu cho từng người ứng cử tùy theo kinh nghiệm của các Tổ bầu cử để lựa chọn cách ghi đảm bảo chính xác. Có thể tham khảo thực hiện cách ghi số phiếu cho từng người ứng cử theo cách vẽ lần lượt các hình vuông và 01 đường chéo, cứ 5 phiếu tạo thành 01 hình vuông có một gạch chéo, sau đó tính số phiếu bầu cho từng người ứng cử.

Đối với những khu vực bỏ phiếu có đông cử tri, để việc kiểm phiếu được tiến hành nhanh, kịp thời, bước 3 có thể tiến hành đồng thời với việc phân loại phiếu (Phiếu bầu 1 đại biểu, phiếu bầu 2 đại biểu, phiếu bầu 3 đại biểu, phiếu bầu 4 đại biểu, phiếu bầu 5 đại biểu) của bước 4.

b) Thống kê kết quả kiểm phiếu vào Biểu thống kê kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Sau khi kiểm phiếu xong, Tổ bầu cử tiến hành thống kê kết quả kiểm phiếu của từng cấp vào mẫu thống kê (mỗi cấp 02 bản). Tổ trưởng, tổ phó và thư ký kiểm tra tính chính xác của các số liệu trên mẫu thống kê trước khi ghi vào Biên bản kết quả kiểm phiếu (Mẫu số 20/HĐBC-QH, mẫu số 25/HĐBC-HĐND)

- Cách kiểm tra tính chính xác số liệu trên mẫu thống kê:

Cộng số phiếu bầu của từng đại biểu tại các cột 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28 mà bằng $[(\text{cột } 11) \times 1] + [(\text{cột } 12) \times 2] + [(\text{cột } 13) \times 3] + [(\text{cột } 14) \times 4] + [(\text{cột } 15) \times 5]$ là kết quả đúng. Nếu phép tính trên không bằng nhau thì coi như việc kiểm phiếu sai. Khi đó ta chỉ cần kiểm lại từng loại phiếu tại các cột trên bằng cách kiểm tra lại theo thứ tự kết quả kiểm phiếu từng loại phiếu của từng ứng cử viên như sau:

+ Phiếu bầu cho các ứng cử viên ở loại phiếu bầu 1 đại biểu (*cột 11*) = (Số phiếu bầu 1 đại biểu x 1). Ví dụ: Có 50 phiếu bầu 1 đại biểu = 50 phiếu bầu cho các ứng cử viên (50 x 1).

+ Phiếu bầu cho các ứng cử viên ở loại phiếu bầu 2 đại biểu (*cột 12*) = (Số phiếu bầu 2 đại biểu x 2). Ví dụ: Có 50 phiếu bầu 2 đại biểu = 100 phiếu bầu cho các ứng cử viên (50 x 2).

+ Phiếu bầu cho các ứng cử viên ở loại phiếu bầu 3 đại biểu (*cột 13*) = (Số phiếu bầu 3 đại biểu x 3). Ví dụ: Có 50 phiếu bầu 3 đại biểu = 150 phiếu bầu cho các ứng cử viên (50 x 3).

+ Phiếu bầu cho các ứng cử viên ở loại phiếu bầu 4 đại biểu (*cột 14*) = (Số phiếu bầu 4 đại biểu x 4). Ví dụ: Có 50 phiếu bầu 4 đại biểu = 200 phiếu bầu cho các ứng cử viên (50 x 4).

+ Phiếu bầu cho các ứng cử viên ở loại phiếu bầu 5 đại biểu (*cột 15*) = (Số phiếu bầu 5 đại biểu x 5). Ví dụ: Có 50 phiếu bầu 5 đại biểu = 250 phiếu bầu cho các ứng cử viên (50 x 5).

Nếu loại phiếu nào cho kết quả không đúng như trên chúng tỏ loại phiếu đó có sự nhầm lẫn, ta chỉ cần kiểm tra lại loại phiếu đó, không cần phải kiểm lại toàn bộ phiếu bầu. Việc kiểm tra được thực hiện theo thứ tự: phiếu bầu 01 đại biểu, nếu không sai thì mới kiểm tra sang phiếu bầu 02 đại biểu... cho đến khi phát hiện ra sai sót, nhầm lẫn.

Biểu thống kê kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 dùng chung cho Tổ bầu cử, xã, phường, thị trấn, huyện, thành phố, thị xã và Ban bầu cử. Sở Nội vụ in ấn Biểu thống kê kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 để chuyển cho Tổ bầu cử. Đối với xã, phường, thị trấn, huyện, thành phố, thị xã và Ban bầu cử lập biểu này trên máy vi tính (Sở Nội vụ cung cấp mẫu biểu).

Biểu thống kê do Tổ bầu cử lập có số lượng như sau:

- 02 bản thống kê kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội; 01 bản gửi Ban bầu cử Quốc hội (qua Tổ chuyên viên giúp việc ở huyện); 01 bản gửi UBND xã, phường, thị trấn.

- 02 bản thống kê kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh; 01 bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (qua thành viên được phân công tổng hợp, thư ký của Ban bầu cử tỉnh); 01 bản gửi UBND xã, phường, thị trấn.

- 02 bản thống kê kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện; 01 bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện; 01 bản gửi UBND xã, phường, thị trấn.

- 02 bản thống kê kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã; 01 bản gửi Ủy ban bầu cử cấp xã; 01 bản gửi UBND xã, phường, thị trấn.

c. Lập Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND của Tổ bầu cử (mẫu số 20/HĐBC-QH, mẫu số 25/HĐBC-HĐND)

Sau khi tiến hành kiểm tra kết quả kiểm phiếu đã được tập hợp trong biểu

thống kê, Tổ bầu cử lập Biên bản kết quả kiểm phiếu từ những thông tin đã được ghi trong mẫu thống kê có chữ ký của Tổ trưởng, tổ phó, thư ký và 02 cử tri mời chứng kiến.

Biên bản kết quả kiểm phiếu mỗi cấp bầu cử được Tổ bầu cử lập thành 03 bản và được gửi:

+ 1 bản gửi Ban bầu cử (Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội gửi qua Tổ chuyên viên giúp việc tại UBND các huyện, thị xã, thành phố; Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND huyện gửi qua thành viên được phân công làm tổng hợp, thư ký của Ban bầu cử cùng cấp).

+ 2 bản gửi Ủy ban nhân dân, Ban TTUBMTTQVN xã, phường, thị trấn.

Sau khi hoàn thành việc kiểm phiếu và lập Biên bản kết quả kiểm phiếu, Tổ bầu cử tiến hành niêm phong số phiếu bầu theo từng loại phiếu bầu đại biểu Quốc hội, phiếu bầu đại biểu HĐND các cấp (số phiếu hợp lệ và số phiếu không hợp lệ được niêm phong riêng). Sau khi toàn bộ phiếu bầu được niêm phong, Tổ bầu cử cho vào hòm phiếu và làm thủ tục niêm phong hòm phiếu có chữ ký của Tổ trưởng và Thư ký Tổ bầu cử gửi cho UBND cấp xã quản lý.

6. Thống kê kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 ở các xã, phường, thị trấn và các huyện, thành phố, thị xã.

a) Ở xã, phường, thị trấn:

Sau khi nhận được Biên bản kết quả kiểm phiếu cùng biểu thống kê kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 do Tổ bầu cử chuyên đến. UBBC xã, phường, thị trấn tiến hành kiểm tra tính chính xác của Biên bản kết quả kiểm phiếu và biểu thống kê của từng Tổ bầu cử, tiến hành lập biểu thống kê kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn. Biểu này được làm trên máy vi tính, mỗi cấp bầu cử lập 02 bản:

- 1 bản gửi Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (qua Tổ chuyên viên giúp việc hoặc thành viên Ban bầu cử được phân công làm nhiệm vụ tổng hợp, thư ký).

- 1 bản gửi UBBC huyện, thành phố, thị xã (qua Phòng Nội vụ hoặc Tổ giúp việc Ban bầu cử để tổng hợp)

b) Ở huyện, thành phố, thị xã:

Sau khi nhận được biểu thống kê của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn, Phòng Nội vụ huyện, thành phố, thị xã hoặc Tổ giúp việc Ban bầu cử đại biểu Quốc hội để tổng hợp, lập biểu thống kê kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh, mỗi cấp 02 bản để chuyển cho Ban bầu cử đại biểu Quốc hội (biểu thống kê kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội), Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (biểu thống kê kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh) và Sở Nội vụ.

7. Lập Biên bản xác định kết quả bầu cử của Ban bầu cử đại biểu Quốc hội và Ban bầu cử đại biểu HĐND ở đơn vị bầu cử (mẫu số 21/HĐBC-QH, mẫu số 26/HĐBC-HĐND):

Biên bản xác định kết quả bầu cử của Ban bầu cử ở đơn vị bầu cử nào do Ban bầu cử ở đơn vị đó lập. Sở Nội vụ in ấn mẫu biên bản để chuyển cho Ban bầu cử. Đối với những nơi có điều kiện, Biên bản xác định kết quả bầu cử có thể thực hiện trên máy vi tính.

Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh, để việc lập biên bản xác định kết quả bầu cử của Ban bầu cử chính xác, trên cơ sở tổng hợp của các xã, phường, thị trấn, Tổ chuyên viên giúp việc hoặc thành viên được phân công làm tổng hợp, thư ký Ban bầu cử ở mỗi huyện, thị xã, thành phố cần kiểm tra đối chiếu việc tổng hợp Thống kê kết quả bầu cử của các xã phường, thị trấn, với Biên bản kết quả kiểm phiếu của các Tổ bầu cử nhằm đảm bảo chính xác trước khi tiến hành tổng hợp của các xã trong toàn huyện, thị xã, thành phố để chuyển về Ban bầu cử tổng hợp kết quả và lập Biên bản xác định kết quả bầu cử.

Biên bản xác định kết quả bầu cử của Ban bầu cử đại biểu Quốc hội được lập thành 03 bản và được gửi đến:

- Hội đồng bầu cử Quốc gia (chuyển qua Sở Nội vụ).
- Ủy ban bầu cử tỉnh
- Ủy ban MTTQVN tỉnh.

Biên bản xác định kết quả bầu cử của Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp được lập thành 04 bản và được chuyển đến:

- Ủy ban bầu cử cùng cấp;
- Thường trực HĐND cùng cấp;
- UBND và Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp.

Đối với bầu cử đại biểu HĐND cấp xã, các đơn vị bầu cử chỉ có 01 khu vực bỏ phiếu, sau khi lập Biên bản kết quả kiểm phiếu thì đồng thời tiến hành luôn việc lập biên bản xác định kết quả bầu cử của Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã.

8. Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội của Ủy ban bầu cử tỉnh (mẫu số 22/HĐBC-QH)

Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội của Ủy ban bầu cử do Ủy ban bầu cử tỉnh lập trên cơ sở Biên bản xác định kết quả bầu cử và Thống kê kết quả cuộc bầu cử của các Ban bầu cử gửi đến. Sau khi kiểm tra chính xác các số liệu, Ủy ban bầu cử sẽ tiến hành lập Biên bản xác định kết quả bầu cử và được lập thành 05 bản để gửi đến các tổ chức sau:

- + 01 bản gửi Hội đồng bầu cử quốc gia;
- + 01 bản gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- + 01 bản gửi Ủy ban Trung ương Mặt trận TQVN;
- + 01 bản gửi Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- + 01 bản gửi Ủy ban bầu cử tỉnh.

9. Danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khoá XV (mẫu số 23/HĐBC-QH).

Danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khoá XV do Ban bầu cử ở

đơn vị bầu cử lập và gửi cùng với Biên bản xác định kết quả bầu cử của Ban bầu cử.

10. Biên bản Tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND của Ủy ban bầu cử (Mẫu số 27/HĐBC-HĐND): Dùng cho cả 3 cấp do Ủy ban bầu cử lập trên máy vi tính theo mẫu của Sở Nội vụ chuyển xuống. Trên cơ sở Biên bản xác định kết quả của Ban bầu cử và thống kê kết quả bầu cử của các Ban bầu cử đại biểu HĐND chuyển đến. Sau khi kiểm tra chính xác, Ủy ban bầu cử tiến hành lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử. Biên bản lập thành 06 bản gửi đến:

Đối với Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã:

- + 02 bản gửi HĐND cùng cấp và HĐND cấp trên trực tiếp;
- + 02 bản gửi UBMTTQ cùng cấp và UBMTTQ cấp trên trực tiếp;
- + 02 bản gửi UBND cùng cấp và UBND cấp trên trực tiếp.

Đối với Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND tỉnh:

- + 01 bản gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- + 01 bản gửi Chính phủ;
- + 01 bản gửi Ủy ban TWMTTQVN;
- + 03 bản gửi Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;

11. Danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND các cấp (Mẫu số 28/HĐBC-HĐND):

Danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND các cấp do Ủy ban bầu cử ở từng cấp lập trên máy vi tính theo mẫu của Sở Nội vụ chuyển xuống và gửi đến các cơ quan cùng với Biên bản Tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND của Ủy ban bầu cử (mẫu số 27/HĐBC-HĐND). Số lượng 06 bản.

12. Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (mẫu số 30/HĐBC):

Căn cứ Biên bản Tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu HĐND và Danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND, Ủy ban bầu cử các cấp lập Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

- Ủy ban bầu cử xã, phường, thị trấn: Lập Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử đại biểu HĐND ở cấp mình gửi Ủy ban bầu cử huyện, thành phố, thị xã.

- Ủy ban bầu cử huyện, thành phố, thị xã Lập Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử đại biểu HĐND ở cấp mình, đồng thời tổng hợp, lập Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã gửi Ủy ban bầu cử tỉnh (qua Sở Nội vụ).

- Ủy ban bầu cử tỉnh: Tổng hợp, lập Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, gửi Hội đồng bầu cử quốc gia cùng với Báo cáo tình hình và kết quả sơ bộ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (mẫu số 29/HĐBC).

Việc lập biểu Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử được thực hiện trên máy vi tính, Ủy ban bầu cử xã, phường, thị trấn và Ủy ban bầu cử huyện, thành phố, thị xã khi gửi bản giấy Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử thì đồng thời gửi bản mềm (file điện tử) để thuận lợi cho công tác tổng ở cấp huyện và cấp tỉnh.

Phần II

GIAO NỘP SẢN PHẨM

1. Tổ bầu cử nộp lên xã, phường, thị trấn và các tổ chức phụ trách bầu cử :

a) Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (mẫu số 34/HĐBC) 6 bản gửi:

- + 01 bản gửi Ban bầu cử ĐBQH.
- + 01 bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh.
- + 01 bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện.
- + 01 bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã.
- + 01 bản gửi UBND xã, phường, thị trấn.
- + 01 bản gửi Ban TTUBMTTQ cấp xã.

b. Biên bản kết quả kiểm phiếu:

- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử ĐBQH (mẫu số 20/HĐBC-QH) 3 bản, gửi:
 - + 01 bản gửi Ban Bầu cử ĐBQH.
 - + 01 bản gửi UBND cấp xã.
 - + 01 bản gửi Ban TTUBMTTQ cấp xã.
- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử ĐBHĐND tỉnh (mẫu số 25/HĐBC-HĐND) 3 bản, gửi:
 - + 01 bản gửi Ban Bầu cử ĐBHĐND tỉnh .
 - + 01 bản gửi UBND xã, phường, thị trấn
 - + 01 bản gửi Ban TTUBMTTQ cấp xã.
- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử ĐBHĐND cấp huyện (mẫu số 25/HĐBC-HĐND) 3 bản, gửi:
 - + 01 bản gửi Ban bầu cử ĐBHĐND cấp huyện .
 - + 01 bản gửi UBND cấp xã
 - + 01 bản gửi Ban TTUBMTTQ cấp xã.
- Biên bản kiểm phiếu bầu cử Đại biểu HĐND cấp xã (mẫu số 25/HĐBC-HĐND) lập 3 bản, gửi:
 - + 01 bản gửi Ban bầu cử ĐBHĐND cấp xã.
 - + 01 bản gửi UBND cấp xã.
 - + 01 bản gửi Ban TTUBMTTQ cấp xã.

c) Mẫu thống kê kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Thống kê kết quả bầu cử ĐBQH 02 bản, gửi:
 - + 01 bản gửi Ban bầu cử ĐBQH.
 - + 01 bản gửi Ủy ban bầu cử cấp xã
- Thống kê bầu cử ĐBHĐND tỉnh 02 bản, gửi:
 - + 01 bản gửi Ban bầu cử ĐBHĐND tỉnh .
 - + 01 bản gửi Ủy ban bầu cử cấp xã.
- Thống kê bầu cử ĐBHĐND cấp huyện 02 bản, gửi:
 - + 01 bản gửi Ban bầu cử ĐBHĐND cấp huyện .
 - + 01 bản gửi Ủy ban bầu cử cấp xã.
- Thống kê bầu cử ĐBHĐND cấp xã 02 bản, gửi:
 - + 01 bản gửi Ủy ban bầu cử cấp xã.
 - + 01 bản gửi UBND cấp xã.

2. Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã nộp Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (mẫu số 26/HĐBC-HĐND) như sau:

- 01 bản gửi Ủy ban bầu cử cấp xã;
- 01 bản gửi Thường trực HĐND cùng cấp;
- 02 bản gửi Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp.

3. Ủy ban bầu cử cấp xã nộp lên huyện, thị xã, thành phố và Ban bầu cử ĐBQH, Ban bầu cử ĐBHĐND:

a) Mẫu thống kê kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (qua Tổ chuyên viên giúp việc hoặc thành viên được phân công tổng hợp, thư ký của Ban bầu cử).

Mẫu Thống kê do Ủy ban bầu cử cấp xã lập trên cơ sở thống kê kết quả từ các Tổ bầu cử gửi:

- + 01 bản Thống kê kết quả bầu cử ĐBQH gửi Ban Bầu cử ĐBQH.
- + 01 bản Thống kê kết quả bầu cử ĐBHĐND tỉnh gửi Ban Bầu cử ĐBHĐND tỉnh.
- + 01 bản Thống kê kết quả bầu cử ĐBHĐND cấp huyện gửi Ban bầu cử ĐBHĐND cấp huyện.
- + 01 bản Thống kê kết quả bầu cử ĐBHĐND cấp xã gửi UBND huyện, thành phố, thị xã (qua Phòng Nội vụ)

b) Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 (mẫu số 30/HĐBC): 02 bản (qua Phòng Nội vụ).

c) 04 Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND của Ủy ban bầu cử cấp xã (Mẫu số 27/HĐBC-HĐND) (gửi qua Phòng Nội vụ), gồm: 01 bản gửi Thường trực HĐND cấp huyện; 01 bản gửi UBND cấp huyện; 01 bản gửi UBMTTQ cấp huyện; 01 bản để huyện gửi Sở Nội vụ.

d) 04 Danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp xã (Mẫu số 28/HĐBC-HĐND) (gửi qua Phòng Nội vụ), gồm: 01 bản gửi Thường trực HĐND

cấp huyện; 01 bản gửi UBND cấp huyện; 01 bản gửi UBMTTQ cấp huyện; 01 bản để huyện gửi Sở Nội vụ.

3. UBND huyện gửi về Ban bầu cử:

a) Ban bầu cử ĐBQH (qua Tổ chuyên viên giúp việc):

+ 01 Mẫu thông kê kết quả bầu cử ĐBQH của các xã trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã.

b. Ban bầu cử HĐND tỉnh (qua thành viên được phân công tổng hợp, thư ký của Ban bầu cử):

+ 01 bản Thông kê kết quả bầu cử ĐBHĐND tỉnh của các xã, phường, thị trấn trong đơn vị bầu cử.

4. UBND huyện gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ):

+ 01 Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND của Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã (Mẫu số 27/HĐBC-HĐND) kèm theo danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã.

+ 01 Mẫu thông kê kết quả bầu cử ĐBHĐND cấp huyện.

+ 01 Mẫu thông kê kết quả bầu cử ĐBHĐND cấp xã thuộc huyện, thành phố, thị xã.

+ 01 Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (mẫu số 30/HĐBC).

+ 01 Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (mẫu số 30/HĐBC) trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã.

5. Ban bầu cử gửi về Ủy ban bầu cử tỉnh (qua Sở Nội vụ):

a) Ban bầu cử ĐBQH :

+ Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (mẫu số 34/HĐBC) do các Tổ bầu cử trong đơn vị bầu cử lập;

+ Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội (mẫu số 20/HĐBC-QH) của các Tổ bầu cử trong đơn vị bầu cử, kèm theo biểu thống kê kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội của các tổ;

+ Biểu thống kê kết quả bầu cử ĐBQH của các huyện, thành phố, thị xã trong đơn vị bầu cử (Kèm thống kê của các xã, phường, thị trấn).

+ 03 Biên bản xác định kết quả bầu cử của Ban bầu cử ở đơn vị bầu cử (mẫu số 21/HĐBC-QH).

+ 03 Bản Danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khoá XV tại Đơn vị bầu cử (mẫu số 23/HĐBC-QH).

b) Ban bầu cử HĐND tỉnh:

+ Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (mẫu số 34/HĐBC) do các Tổ bầu cử trong đơn vị bầu cử lập;

+ Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử ĐBHĐND tỉnh (mẫu số 25/HĐBC-

HĐND) của các Tổ bầu cử trong đơn vị bầu cử, kèm theo thống kê của các tổ;

+ 01 bản Thống kê kết quả bầu cử ĐB HĐND tỉnh của các xã trong đơn vị bầu cử (Kèm thống kê của các xã, phường, thị trấn).

+ 04 Biên Bản xác định kết quả bầu cử của Ban bầu cử ĐB HĐND tỉnh (mẫu số 26/HĐBC-HĐND).

6. Ủy Ban bầu cử tỉnh nộp lên các cơ quan Trung ương và các các đơn vị có liên quan:

a) Đối bầu cử ĐBQH:

- Gửi cho Hội đồng bầu cử Quốc gia:

+ Biên bản xác định kết quả bầu cử của Ban bầu cử ở đơn vị bầu cử (mẫu số 21/HĐBC-QH).

+ Biên bản xác định kết quả bầu cử của Ủy ban bầu cử tỉnh (mẫu số 22/HĐBC-QH).

+ Danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khoá XV tại tỉnh Quảng Trị (mẫu số 23/HĐBC-QH).

+ Báo cáo tình hình và kết quả sơ bộ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (mẫu số 29/HĐBC) và Biểu thống kê sơ bộ kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (mẫu số 30/HĐBC).

- Gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Ủy ban Trung ương MTTQVN:

+ Biên bản xác định kết quả bầu cử của Ủy ban bầu cử tỉnh (mẫu số 22/HĐBC-QH).

+ Danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khoá XV tại tỉnh Quảng Trị (mẫu số 23/HĐBC-QH).

- Gửi Ủy ban MTTQVN tỉnh:

+ Biên bản xác định kết quả bầu cử của Ban bầu cử ở đơn vị bầu cử (mẫu số 21/HĐBC-QH).

+ Biên bản xác định kết quả bầu cử của Ủy ban bầu cử tỉnh (mẫu số 22/HĐBC-QH).

+ Danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khoá XV tại tỉnh Quảng Trị (mẫu số 23/HĐBC-QH).

b) Đối với bầu cử Đại biểu HĐND (gồm cấp tỉnh và tổng hợp 3 cấp):

+ 06 Biên bản Tổng kết cuộc bầu cử ĐB HĐND tỉnh (Mẫu số 27/HĐBC-HĐND) gửi: UBND tỉnh, Chính phủ, UBMTTQVN, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và UBMTTQVN tỉnh.

+ 06 bản Danh sách những người trúng cử ĐB HĐND tỉnh (Mẫu số 28/HĐBC-

HĐND) gửi: UBND, Chính phủ, UBTVQH, UBTWMTTQVN, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và UBMTTQVN tỉnh.

Phần III

MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC

1. Bố trí địa điểm bỏ phiếu và tổ chức bỏ phiếu:

- Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất ở từng địa phương như: nhà văn hóa, trung tâm học tập cộng đồng, hội trường, trường học... và căn cứ mật độ dân cư ở khu vực bỏ phiếu, Tổ bầu cử lựa chọn địa điểm bỏ phiếu (phòng bỏ phiếu) cho phù hợp, bảo đảm thuận tiện để cử tri đến bầu cử. Địa điểm bỏ phiếu phải được trang trí trang nghiêm, tiết kiệm; bố trí lối vào cho cử tri bỏ phiếu và lối ra cho cử tri sau khi đã bỏ phiếu xong; địa điểm bỏ phiếu phải bảo đảm an ninh trật tự. Các Tổ bầu cử trang trí phòng bỏ phiếu gồm khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu và khu vực bên trong phòng bỏ phiếu theo Mẫu số 1 và Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 11/01/2021 của Bộ Nội vụ (*đã in sẵn*) để bố trí và trang trí phòng bỏ phiếu theo đúng quy định. Các thành viên Tổ bầu cử cần được phân công rõ nhiệm vụ, thực hiện đúng chức trách và phải đeo phù hiệu theo quy định.

- Việc khai mạc phải được tổ chức trang trọng do Tổ trưởng tổ bầu cử chủ trì theo nội dung và trình tự như sau:

+ Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

+ Đọc diễn văn khai mạc.

+ Đọc nội quy phòng bỏ phiếu.

+ Kiểm tra hòm phiếu chính và hòm phiếu phụ trước sự chứng kiến của cử tri, sau đó niêm phong hòm phiếu chính và hòm phiếu phụ.

+ Sau khi thực hiện thủ tục niêm phong hòm phiếu xong, Tổ trưởng tổ bầu cử tuyên bố cuộc bỏ phiếu bầu cử bắt đầu.

- Khi cử tri vào Phòng bỏ phiếu, nhân viên Tổ bầu cử phải hướng dẫn cho cử tri nắm vững trình tự bầu cử, gồm: Đến bàn nhận phiếu bầu, xuất trình thẻ cử tri để nhân viên Tổ bầu cử đối chiếu với Danh sách cử tri, đánh dấu vào Danh sách cử tri và phát phiếu bầu, hướng dẫn cử tri vào phòng kín gạch phiếu bầu và bỏ phiếu vào hòm phiếu, đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào mặt trước thẻ cử tri và chuyển trả cho cử tri, nhằm tránh xảy ra khiếu nại, tố cáo việc bỏ phiếu hoặc lợi dụng để bỏ phiếu nhiều lần.

- Trường hợp có sự kiện bất ngờ làm gián đoạn việc bỏ phiếu, kiểm phiếu thì Tổ bầu cử phải lập tức niêm phong Hòm phiếu, tài liệu liên quan trực tiếp đến cuộc bầu cử, kịp thời báo cáo cho Ban bầu cử biết, đồng thời có những biện pháp cần thiết để việc bỏ phiếu được tiếp tục.

2. Hòm phiếu :

Hòm phiếu được sử dụng chung cho bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, mỗi khu vực bỏ phiếu có hòm phiếu chính và hòm phiếu phụ.

UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo các xã, phường, thị trấn chuẩn bị hòm phiếu: Đóng mới hoặc sử dụng hòm phiếu hiện có nhưng phải bảo đảm chắc chắn, trang trí sạch, đẹp, phía mặt trước hòm phiếu có dán Quốc huy, phía dưới có dòng chữ “HÒM PHIẾU”.

- Về kích thước hòm phiếu:

+ Hòm phiếu chính: Kích thước tùy theo số lượng cử tri ở từng khu vực bỏ phiếu, UBND cấp xã quyết định đóng hòm phiếu bảo đảm kích thước đủ để bỏ phiếu bầu và không nhỏ hơn hòm phiếu có kích thước: Cao 50cm, rộng 40cm x 40cm. Hòm phiếu được đóng bằng gỗ không bị mối, mọt hoặc nhôm kính; có khóa.

+ Hòm phiếu phụ: Kích thước thống nhất chung: Cao 35cm, rộng 30cm x 30cm. Hòm phiếu phụ được đóng bằng gỗ không bị mối, mọt hoặc nhôm kính; có khóa.

Sau cuộc bầu cử, UBND các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm cất giữ và bảo quản hòm phiếu để sử dụng cho các cuộc bầu cử lần sau.

3. Dấu các tổ chức bầu cử, việc giao, nhận và thu nộp dấu:

a) *Dấu của các tổ chức phụ trách bầu cử:* Gồm các loại dấu:

- Ủy ban bầu cử tỉnh, Ủy ban bầu cử huyện, thành phố, thị xã và Ủy ban bầu cử xã, phường, thị trấn.

- Ban bầu cử đại biểu Quốc hội.

- Ban bầu cử ĐBHĐND tỉnh, Ban bầu cử ĐBHĐND cấp huyện, Ban bầu cử ĐBHĐND cấp xã.

- Tổ bầu cử.

- Dấu "Đã bỏ phiếu".

Các dấu trên được Ủy ban bầu cử tỉnh giao Sở Nội vụ khắc dấu theo quy định.

b) *Việc giao, nhận dấu:* Sở Nội vụ bàn giao dấu của các tổ chức phụ trách bầu cử cho các đơn vị như sau:

- Bàn giao cho cơ quan thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh (Văn phòng HĐND tỉnh) dấu Ủy ban bầu cử tỉnh và dấu Ban bầu cử đại biểu Quốc hội.

- Bàn giao cho Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố để chuyển giao cho các tổ chức phụ trách bầu cử trên địa bàn và UBND các xã, phường, thị trấn các loại dấu như sau:

+ Giao cho các tổ chức phụ trách bầu cử ở huyện, thành phố, thị xã các loại dấu sau: Dấu Ủy ban bầu cử cấp huyện, dấu Ban bầu cử ĐBHĐND tỉnh của đơn vị bầu cử đại biểu HĐND tỉnh thuộc địa bàn huyện, thành phố, thị xã và dấu Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện.

+ Giao cho UBND cấp xã để UBND cấp xã chuyển cho các tổ chức phụ trách bầu cử ở cấp xã các loại dấu sau: Dấu Ủy ban bầu cử cấp xã, dấu Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã, dấu Tổ bầu cử và dấu “Đã bỏ phiếu”.

Việc giao, nhận dấu phải lập biên bản giao nhận, có chữ ký của bên giao và bên nhận, biên bản lập 02 bản, mỗi bên giữ một bản.

c) Việc thu, nộp dấu:

Sau khi Ủy ban bầu cử các cấp Tổng kết cuộc bầu cử. Các tổ chức phụ trách bầu cử tiến hành nộp các loại dấu như sau:

- Dấu Tổ bầu cử, dấu Đã bỏ phiếu và dấu Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã, Ủy ban bầu cử xã:

Tổ trưởng Tổ bầu cử, Trưởng Ban bầu cử ĐBHNND cấp xã, Ủy ban bầu cử xã nộp về UBND cấp xã. UBND cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận và làm Giấy giao nhận dấu, sau đó nộp về phòng Nội vụ huyện, thành phố, thị xã. Văn bản lập thành 3 bản có xác nhận của UBND xã: 1 bản giao cho người nộp, 1 bản gửi Phòng Nội vụ, 1 bản lưu tại UBND xã.

- Dấu Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, do Trưởng Ban bầu cử mỗi cấp nộp tại Phòng Nội vụ huyện.

Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận dấu UBBC cấp huyện, cấp xã, dấu Ban bầu cử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, dấu Tổ bầu cử, dấu Đã bỏ phiếu để nộp lại Sở Nội vụ (tại Phòng XDCQ và CTTN). Sở nội vụ có trách nhiệm tiếp nhận, làm Giấy giao nhận dấu.

- Dấu Ủy ban bầu cử tỉnh, dấu Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, dấu Ban bầu cử ĐBHNND tỉnh do cơ quan thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh nộp tại Sở Nội vụ (tại phòng XDCQ và CTTN). Sở Nội vụ có trách nhiệm tiếp nhận, làm Giấy giao nhận dấu.

Sở Nội vụ có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản các loại dấu để sử dụng cho các cuộc bầu cử tiếp theo.

Trên đây là một số vấn đề nghiệp vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ tỉnh để phối hợp nghiên cứu, giải quyết. /.

Nơi nhận;

- Ủy ban bầu cử tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Ban HĐBC- Quốc hội;
- Ban HĐBC- HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố;
- Thành viên Tổ CV giúp việc của UBBC tỉnh;
- Lưu VT, XDCQ.

GIÁM ĐỐC



Hồ Ngọc An